

文型
04

(Khoảng thời gian) に + Tần suất/ Số lượng + V

→ V ~ lần (hoặc số lượng cụ thể khác)



- Một số phó từ tần suất thường dùng :
「よく」、「ときどき」、「あまり」、...
- 「よく」 còn thường được dùng trong câu nghi vấn để xác nhận đối phương có thường xuyên làm hành động nào đó không.



A: 田中さんは ^{たなか} 本を よく ^よ 読みますか。

B: よく ^よ 読みますよ。



① ^{いっ げつ} 1か月に ^{かい} 1回、ラーメンを ^た 食べます。

② ^{いっしゅうかん} 1週間に ^{よっか} 4日、働きます。

③ ^{いちにち} 1日に ^{はい} 3、4杯、お酒を ^{さけ} の 飲みます。

④ ^{えい が} 映画を ^{あまり} ^み 見ません。
[^{あまり} ^{えい が} 映画を ^み 見ません。